

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH LƯU
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30 /2022/HNGĐ-ST
Ngày: 24/05/2022
V/v: “Ly hôn, tranh chấp nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH LƯU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Văn Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đỗ Thị Hằng và Hoàng Hương Thảo

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Tình, thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Thanh Huyền, Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 05 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 28/2022/TLST- HNGĐ, ngày 26 tháng 01 năm 2022; về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 03 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 15/2022/QĐST-HNGĐ ngày 29 tháng 03 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 42/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 15 tháng 04 năm 2022; Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 49/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 05 năm 2022 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Hồ Thị Ng**, sinh năm 1993

Nơi cư trú: Thôn 8 (xóm 12 cũ), xã QGi, huyện QL, Nghệ An.

Bị đơn: Anh **Nguyễn Xuân H**, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Thôn 8 (xóm 12 cũ), xã QGi, huyện QL, Nghệ An.

(Chị Ng có mặt, anh Hùng vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 24/01/2022, trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Hồ Thị Ng trình bày:

Chị và anh Nguyễn Xuân H lấy nhau trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn vào ngày 10/11/2014 tại UBND xã QGi, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Quá trình chung sống do tính cách không hợp, không có tiếng nói chung trong gia đình, anh H nghiện ngập, mặc dù được gia đình khuyên bàn nhưng anh không sửa đổi, vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn căng thẳng. Nay tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn anh H. Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Hà L, sinh ngày 12/4/2015 và Nguyễn Thị Hải B, sinh ngày 24/4/2017. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi 02 con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Tại biên bản lấy lời khai ngày 10/02/2022 bị đơn anh Nguyễn Xuân H trình bày:* Anh thống nhất về thời gian và điều kiện kết hôn như chị Hồ Thị Ng trình bày. Quá trình chung sống vợ chồng bình thường. Năm 2017 anh đi chấp hành án phạt tù do lái xe gây tai nạn giao thông, ở nhà chị Ng đi Hà Nội làm ăn có quan hệ với người đàn ông khác; khi anh chấp hành án xong về địa phương muốn gia đình đoàn tụ nhưng chị Ng không đồng ý. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 5/2020. Nay chị Ng xin ly hôn anh không đồng ý vì muốn vợ chồng đoàn tụ nuôi dạy con cái; anh là người theo đạo Thiên chúa nên không đồng ý ly hôn. Về con, anh thống nhất có hai con chung như chị Ng trình bày; ly hôn đề nghị giao 02 con chung cho chị Ng nuôi dưỡng, anh không có điều kiện cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ý kiến của cháu Ly: Cháu xin được ở với mẹ Hồ Thị Ng.

Kết quả xác minh tại UBND xã QG: Chị Hồ Thị Ng và anh Nguyễn Xuân H có đăng ký kết hôn tại UBND xã QG. Quá trình chung sống giữa chị Ng và anh H xảy ra những mâu thuẫn như thế nào địa phương không nắm được do không thông qua hòa giải tại cơ sở. Nay vợ chồng ly hôn, tranh chấp nuôi con đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định pháp luật.

Kết quả xác minh tại Công an xã QG: Theo kiểm tra thông tin từ hệ thống quản lý dữ liệu dân cư của xã QGi thì anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1987 có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn 8, xã QGi, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Trong hộ có vợ Hồ Thị Ng, sinh năm 1993; con Nguyễn Thị Hà L, sinh năm 2015; con Nguyễn Thị Hải B, sinh năm 2017. Tại thời điểm xác minh anh H đang có mặt tại địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm:

- Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định tại Điều 28, Điều 35 và Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015; thu thập tài liệu chứng cứ đảm bảo đúng quy định, thông báo về việc thụ lý vụ án cho Viện kiểm sát cùng cấp và tổng đạt các văn bản cho đương sự đảm bảo. Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định về trình tự, thủ tục phiên tòa xét xử sơ thẩm.

Đối với người tham gia tố tụng, nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, 71 BLTTDS 2015. Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Điều 70,72 BLTTDS năm 2015.

Về đường lối giải quyết: Đề nghị áp dụng các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; các Điều 147,227 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14. Tuyên xử: Về quan hệ hôn nhân: Cho chị Hồ Thị Ng được ly hôn anh Nguyễn Xuân H. Về con, có 02 con chung là Nguyễn Thị Hà L, sinh ngày 12/4/2015 và Nguyễn Thị Hải B, sinh ngày 24/4/2017 hiện đang ở với chị Ng. Giao hai con chung Nguyễn Thị Hà L và Nguyễn Thị Hải B cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh H vì chị Ng không yêu cầu.

Về tài sản: Không ai yêu cầu nên miễn xét.

Về án phí ly hôn sơ thẩm: Áp dụng Điều 147 BLTTDS; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án; Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên và các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

- Về tố tụng: Bị đơn anh Nguyễn Xuân H có đăng ký hộ khẩu tại xã QGi, huyện QL. Căn cứ khoản 1 điều 28, điều 35, 39, của Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng hợp lệ cho anh Nguyễn Xuân H nhưng các lần anh đều vắng mặt nên vụ án không tiến hành hòa giải được. Căn cứ quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt bị đơn.

- Về nội dung:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Hồ Thị Ng và anh Nguyễn Xuân H là hợp pháp vì tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do tính cách không hợp nhau, sống ly thân từ tháng 5/2020 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Anh Hùng là người theo đạo không đồng ý ly hôn, không đến Tòa án để giải quyết vụ án nên vụ án không hòa giải được. Tại phiên tòa chị Ng nhất quyết xin được ly hôn, chứng tỏ tình cảm vợ chồng giữa chị Ng và anh H đã trầm trọng, không thể tiếp tục chung sống cùng nhau được. Do đó, cần áp dụng điều 51,56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho chị Ng được ly hôn anh H.

[2] Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là Nguyễn Thị Hà L, sinh ngày 12/4/2015 và Nguyễn Thị Hải B, sinh ngày 24/4/2017. Quá trình giải quyết chị Ng xin được nuôi cả hai con, không yêu cầu anh H cấp dưỡng. Anh H đề nghị giao 02 con chung cho chị Ng nuôi, anh không cấp dưỡng nuôi con; nên giao 02 con chung cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng; tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh H vì chị Ng không yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung theo quy định của pháp luật.

[3] Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

[4] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào các điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Các điều 28,35,39,147,227, khoản 1 điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Hồ Thị Ng.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Hồ Thị Ng và anh Nguyễn Xuân H.

2. Về nuôi con chung: Giao con chung Nguyễn Thị Hà L, sinh ngày 12/4/2015 và Nguyễn Thị Hải B, sinh ngày 24/4/2017 cho chị Hồ Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Xuân H vì chị Hồ Thị Ng không yêu cầu. Anh Nguyễn Xuân H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản: Không ai yêu cầu giải quyết nên Tòa án không giải quyết trong vụ án này.

4. Về án phí: Chị Hồ Thị Ng phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quỳnh Lưu, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0007759 ngày 26 tháng 01 năm 2022.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

6. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳnh Lưu;
- Chi cục THADS huyện Quỳnh Lưu;
- UBND xã Q G (nơi ĐKKH);
- Đương sự;
- Lưu: HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Văn Thắng